ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 51 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 08 tháng 3 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược phát triển Ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển lĩnh vực khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh đủ năng lực cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đầy đủ, tin cậy, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ khí tượng thủy văn phục vụ đa mục tiêu, đa lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Quan trắc khí tượng thủy văn

- Tự động hóa 100% đối với các trạm khí tượng, trạm đo mực nước, đo mưa, đo độ mặn; phát triển mạng lưới trạm khí tượng hải văn tự động, ưu tiên khu vực biển ven bờ.

- Lồng ghép cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường không khí, nước mặt, đo mặn vào hệ thống trạm khí tượng thủy văn quốc gia; ứng dụng các công nghệ quan trắc hiện đại phục vụ quan trắc khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển, kiện toàn năng lực hệ thống quan trắc khí tượng nông nghiệp theo nhu cầu của xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển, hoàn thiện mạng lưới trạm khí tượng thủy văn phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn của các sở, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực có liên quan; 100% công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn được thực hiện quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn 100% phương tiện đo tại các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên trên địa bàn tỉnh; thực hiện vận hành một số mô

hình quản lý trạm khí tượng thủy văn hiện đại tự động hóa, giảm thiểu các trạm đo thủ công.

b) Thông tin, dữ liệu, truyền tin và chuyển đổi số khí tượng thủy văn

- Đảm bảo duy trì hoạt động ổn định, thông suốt hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin; an toàn thông tin đạt cấp độ 3 - 4; cung cấp dịch vụ công lĩnh vực khí tượng thủy văn đạt mức độ 4.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh, liên thông với cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia; 100% số liệu quan trắc tại các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh được kiểm soát, lưu trữ theo quy định; 100% số liệu quan trắc tại các công trình phải quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

- Chuyển đổi số lĩnh vực khí tượng thủy văn đạt 100% theo chỉ tiêu chuyển đổi số của ngành tài nguyên và môi trường; cập nhật, số hóa 100% tư liệu giấy khí tượng thủy văn và phát triển hoàn hiện hệ thống phần mềm nghiệp vụ dùng chung lĩnh vực khí tượng thủy văn.

c) Dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

- Dự báo khí tượng thủy văn hàng ngày trong điều kiện bình thường có độ tin cậy đạt 90%.

- Dự báo, cảnh báo triều cường, mực nước trên các hệ thống sông, rạch, vùng ven biển đủ độ tin cậy trước 10 ngày; cảnh báo đủ độ tin cậy ngập, ngập úng cục bộ ở các vùng trũng, thấp và sạt lở đất ven sông, ven biển trước 06 - 24 giờ; tăng chất lượng dự báo định lượng mưa lớn trước 02 - 03 ngày; tăng thời hạn dự báo thời tiết đến 10 ngày, cảnh báo xu thế diễn biến một số hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm đến 01 tháng, cảnh báo hiện tượng ENSO (cả hai hiện tượng El Nino và La Nina) và tác động trên địa bàn tỉnh, hạn hán, xâm nhập mặn từ 03 tháng đến 01 năm.

- Cung cấp 100% thông tin phân vùng thiên tai, rủi ro thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu, tài nguyên nước phục vụ xây dựng, thực hiện các chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

d) Truyền thông khí tượng thủy văn

- Phấn đấu đạt từ 95% bản tin dự báo, cảnh báo do Ngành Khí tượng Thủy văn ban hành được truyền tải đầy đủ, kịp thời đến các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, hộ gia đình, nhất là các vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai do khí tượng thủy văn gây ra; ít nhất 90% chính quyền địa phương các cấp, hộ gia đình hiểu biết cơ bản về bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Phát triển thêm 20% số lượng các chương trình truyền hình, truyền thanh, các sản phẩm truyền thông khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và phấn đấu đạt trên 500 ngàn lượt tương tác, theo dõi tại các mạng xã hội, kênh truyền thông đối với hoạt động khí tượng thủy văn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn

- Rà soát, góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về khí tượng thủy văn, nhất là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật liên quan đến hoạt động khí tượng thủy văn bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp thực tế.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên cơ sở củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và rõ chức năng, nhiệm vụ; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau.

- Tăng cường năng lực quản lý, quan trắc, giám sát và dự báo nguồn nước, biến đổi khí hậu; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án truyền thông, nâng cao nhận thức, phổ biến, giáo dục về pháp luật về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu cho cơ quan quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Áp dụng cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất phương tiện đo, thiết bị và cung cấp công nghệ, dịch vụ hoạt động khí tượng thủy văn.

- Rà soát, đánh giá tác động đến các điều kiện khí tượng thủy văn của công trình thuộc các ngành, lĩnh vực quản lý; xây dựng quy định về tích hợp, đồng bộ dữ liệu khí tượng thủy văn, khai thác, sử dụng, lồng ghép thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở các sở, ban, ngành và địa phương.

2. Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực công nghệ dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

a) Phát triển, hiện đại hóa hệ thống trạm khí tượng thủy văn

- Đầu tư phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu thực tiễn theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa; đầu tư thiết bị, công nghệ quan trắc, thu thập và xử lý số liệu tự động đối với mạng lưới trạm khí tượng bề mặt và đo gió trên cao, trạm thủy văn, hải văn khu vực ven biển; tăng mật độ mạng lưới trạm đo mưa tự động, trạm đo mặn, đặc biệt tại những nơi thường xảy ra triều cường dâng cao, sạt lở đất, ngập lụt thông qua đầu tư từ ngân sách nhà nước, áp dụng cơ chế, chính sách xã hội hóa và thuê dịch vụ.

- Tích hợp, lồng ghép giữa mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh với các trạm quan trắc tài nguyên và môi trường và đồng bộ, liên thông với các trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

b) Công tác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống tích hợp dữ liệu tập trung; phát triển, hoàn

thiện hệ thống phần mềm nghiệp vụ dùng chung phục vụ quản lý và cung cấp, chia sẻ dữ liệu khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin của hệ thống khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; thay thế các công nghệ cũ để theo dõi, giám sát và ứng cứu sự cố an ninh thông tin khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn (bigdata) trong công tác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

c) Phát triển và hiện đại hóa công nghệ dự báo khí tượng thủy văn

- Đánh giá và phân vùng chi tiết rủi ro thiên tai khí tượng thủy văn; đánh giá và cập nhật báo cáo khí hậu tỉnh Cà Mau, tài nguyên nước; tích hợp, đồng bộ các mô hình dự báo thủy văn trên các lưu vực sông nội tỉnh, xây dựng công cụ cảnh báo, dự báo chi tiết phạm vi ngập lụt, độ sâu ngập lụt các vùng trũng, thấp và sạt lở đất ven sông, ven biển; tập trung nâng cao chất lượng dự báo định lượng mưa ở các thời hạn dự báo từ cực ngắn đến dự báo trước từ 02 - 03 ngày.

- Nghiên cứu ứng dụng giải pháp công nghệ hiện đại trong dự báo, cảnh báo mưa lớn, dông, lốc, sét, triều cường, ngập lụt, sạt lở đất; triển khai các sản phẩm dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn truyền tải đa dạng trên nền tảng công nghệ số.

3. Phát triển nguồn nhân lực, ứng dụng khoa học công nghệ và tăng cường hợp tác quốc tế về khí tượng thủy văn

- Có chế độ, chính sách phù hợp, thỏa đáng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác khí tượng thủy văn và tuyển dụng nguồn nhân lực khí tượng thủy văn.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác khí tượng thủy văn; lồng ghép các kiến thức cơ bản về khí tượng thủy văn vào chương trình giáo dục phổ thông các cấp và các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tự động hóa, viễn thám và các công nghệ hiện đại khác trong công tác khí tượng thủy văn; triển khai thực hiện các đề án, dự án ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

- Tranh thủ nguồn vốn các nhà tài trợ, đối tác quốc tế trong hoạt động đầu tư trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng; hỗ trợ, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân khai thác, phát triển thị trường dịch vụ, chuyển giao công nghệ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

4. Truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh, nhất là phương thức truyền thông qua báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, qua mạng xã hội, Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã (hệ thống thông tin cơ sở), qua các hội thảo, tọa đàm, tập huấn,...

- Xây dựng các phương tiện, nền tảng công nghệ tạo thuận lợi cho các sở, ban, ngành tỉnh, các cấp chính quyền và người dân trong tỉnh tiếp cận được thông tin khí tượng thủy văn, đặc biệt là ngư dân ven biển, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; xây dựng hệ thống truyền thông tác động của thiên tai, rủi ro thiên tai khí tượng thủy văn đối với các hoạt động kinh tế - xã hội, đời sống dân sinh trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các chương trình, đề án, dự án liên quan để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh nội dung Kế hoạch trong trường hợp cần thiết.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan nghiên cứu áp dụng chế độ, chính sách phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác khí tượng thủy văn, nhất là ở những vùng khó khăn; áp dụng chính sách thúc đẩy xã hội hóa, thương mại hóa và thị trường dịch vụ công nghệ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan tổ chức truyền thông, tuyên truyền; đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp rà soát, xác định nhu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác khí tượng thủy văn ở cấp tỉnh, huyện, xã để xây dựng phương án đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung biên chế công chức, viên chức cho các cấp.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xem xét để cân đối, bố trí ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; đồng thời huy động và ưu tiên các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về khí tượng thủy văn.

4. Sở Tài chính

Tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án về khí tượng thủy văn của các cơ quan, đơn vị có liên quan trình cơ quan có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo xây dựng, triển khai các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, cuộc thi tìm hiểu về vai trò của công tác

khí tượng thủy văn, phổ biến kiến thức cơ bản về khí tượng thủy văn, thích ứng với biến đổi khí hậu trong các bậc học phù hợp với đối tượng tham gia.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tiếp tục ưu tiên nguồn lực để triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác khí tượng thủy văn để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và hoạt động khí tượng thủy văn phục vụ phát triển bền vững.

- Thực hiện thẩm định thiết bị, công nghệ, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo tại các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên trên địa bàn tỉnh hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư trạm khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực khí tượng thủy văn; xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin kết nối liên thông giữa các sở, ban, ngành, các địa phương trong tỉnh để quản lý các hoạt động thông tin chuyên ngành liên quan tới hoạt động khí tượng thủy văn.

- Chỉ đạo các cơ quan báo, đài đăng tải thông tin, tổ chức truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khí tượng thủy văn, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật.

7. Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm đề xuất, xây dựng nội dung chi tiết, dự toán kinh phí cho từng nhiệm vụ phù hợp nội dung của Kế hoạch này về các đề án, dự án đầu tư công, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương thường xuyên truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về khí tượng thủy văn đến các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư về bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Nghiên cứu phát triển mỗi năm thêm 2% so với năm 2020 số lượng các chương trình truyền hình, truyền thanh, các sản phẩm truyền thông khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

9. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Cà Mau

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương đề xuất, trình phương án thành lập, nâng cấp, hạ cấp, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; phối hợp tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương theo dõi hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn thuộc các công trình bắt buộc phải quan trắc. Vận hành, khai thác hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa

bàn tỉnh; theo dõi, tổng hợp và báo cáo về tình hình khí tượng thủy văn, thiên tai khí tượng thủy văn trong phạm vi được giao.

- Dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai và tổ chức truyền, phát các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và cấp độ rủi ro thiên tai chi tiết trên địa bàn tỉnh do Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực cung cấp theo quy định. Tham gia điều tra, khảo sát, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh và lưu trữ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn được giao theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau

- Khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức liên quan ở địa phương tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn.

Đối với những đề án, dự án, nội dung chưa có chủ trương của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan, đơn vị chủ trì có trách nhiệm xin chủ trương của cấp thẩm quyền trước khi thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu xét thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau chủ động đề xuất, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan thực hiện nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP. Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng NN-TN (K02);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Sử

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN

(Kèm theo Kế hoạch số 51 /KH-UBND ngày 08 /3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

TT	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành (năm)	Thời gian thực hiện (năm)	Kết quả đầu ra
1	Xây dựng Quy chế phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng, thủy văn trên địa bàn tỉnh Cà Mau thay thế Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương	2022	2022 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh
2	Xây dựng Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương	2022	2022 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh
3	Xây dựng Đề án truyền thông, nâng cao nhận thức về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu cho cơ quan quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương	2022	2022 - 2025	Quyết định của UBND tỉnh
4	Xây dựng, tích hợp, cập nhật dữ liệu hàng năm cho bản đồ số cảnh báo rủi ro thiên tai vào website Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Cà Mau	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định của UBND tỉnh
5	Thực hiện điều tra, đo đạc, khảo sát bổ sung các thông tin, dữ liệu phục vụ xây dựng quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ, triều cường tại các vị trí trạm thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định của UBND tỉnh

TT	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án, dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành (năm)	Thời gian thực hiện (năm)	Kết quả đầu ra
6	Xây dựng và thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Cà Mau để kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành và địa phương	2025	2025 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh
7	Xây dựng và thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động khí tượng thủy văn của các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương	2025	2025 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh
8	Xây dựng và thực hiện Đề án tăng cường năng lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho mạng lưới trạm quan trắc, dự báo, cảnh báo và thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành và địa phương	2025	2025 - 2030	Quyết định của UBND tỉnh